

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/HS-ST.

Ngày 27-4-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Công.

Ông Trần Ngọc Thái.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Duy– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/HSST ngày 01-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nông Văn N, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1996 tại Yên Bình, Yên Bái. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn Trại Phung, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú hiện nay: Thôn Trại Phung, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn V, sinh năm 1972 và bà Triệu Thị H, sinh năm 1972. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Thôn Trại Phung, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Nguyễn Quốc Lâm -Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Triệu Thị H, sinh năm 1972.

Trú tại: Thôn Trại Phung, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh La Văn T, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn Tiến Minh, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Nông Duy T, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Tiến Minh, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 ngày 21-01-2020, tại khu vực thôn Tiến Minh, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Yên Bái đang làm nhiệm vụ phát hiện một người nam giới đang điều khiển xe mô tô BKS 21B1-189.71 có biểu hiện nghi vấn, vận chuyển hàng cấm, tổ Công tác yêu cầu kiểm tra. Thu giữ trên tay đối tượng 02 chiếc túi có quai xách. Túi thứ nhất bên trong có 01 túi nilon màu đen, trong có 02 hộp giấy có in chữ Trung quốc, 01 chiếc áo sơ mi ngắn tay màu trắng và 01 chiếc áo khoác màu đen. Túi xách thứ hai bên trong có 01 bao tải xác rắn màu vàng cam có chứa 12 bánh hình chữ nhật được bọc nilon màu đỏ. Có dán tem và có in chữ Trung Quốc. Đối tượng khai nhận số đồ vật vừa bị thu giữ là pháo nổ mua về để đốt trong dịp tết Nguyên đán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong toàn bộ số tang vật trên. Ngoài ra còn tạm giữ của đối tượng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, 01 xe mô tô BKS 21B1-189.71.

Tại Cơ quan điều tra đối tượng khai nhận họ tên đầy đủ là Nông Văn N, N khai do có nhu cầu mua pháo nổ để đốt vào dịp tết Nguyên đán, qua tìm hiểu Nông Văn N biết được bà Triệu Thị L sinh năm 1960, trú cùng thôn có bán pháo nổ. Khoảng 20 giờ ngày 19-01-2020, N gọi điện thoại cho bà L hỏi mua pháo, bà L đồng ý và hẹn N đến nhà. N điều khiển xe mô tô BKS 21B1-189.71 đến nhà bà L mua 02 hộp pháo với giá 2.000.000đ rồi cho vào túi vải có quai xách buộc vào xe và đi về nhà cất giấu. Đến khoảng 10 giờ ngày 21-01-2020 N lại điều khiển xe mô tô BKS 21B1-189.71 mang theo 02 hộp pháo mua ngày 19-01-2020 đi đến nhà bà L và mua thêm 12 bánh pháo hết tổng số tiền là 2.600.000đ. Số pháo này bà L đựng trong 01 bao tải xác rắn màu vàng cam và cho vào bên trong chiếc túi có quai xách đưa cho N. N để túi pháo lên xe mô tô chở về nhà để cất giấu thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô BKS 21B1-189.71 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh La Văn T.

Tại bản Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an đã kết luận:

+ 02 khối hộp, vỏ giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 2,8kg.

+ Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết thành 12 tràng (Mười hai bánh hình chữ nhật) đều là pháo nổ, khối lượng 3,3kg.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS-YB ngày 31-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo: Nông Văn N về tội *Vận chuyển hàng cấm* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: + Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *Vận chuyển hàng cấm*. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội *Vận chuyển hàng cấm*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Nông Văn N từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 5,8 kg pháo nổ; 02 túi xách bằng vải; 01 túi nilon màu đen; 01 bao tải xác rắn; 01 áo khoác, 01 áo sơ mi ngắn tay.

Trả lại cho chị Triệu Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng kèm theo sim điện thoại 0384874287.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi vận chuyển 6,1kg pháo nổ nhằm mục đích sử dụng đốt vào dịp tết Nguyên đán. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Triệu Thị Hợp) đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 30 ngày 21-01-2020, tại khu vực thôn Tiên Minh, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái bị cáo Nông Văn Nam đã có hành vi vận chuyển trái phép 6,1kg pháo nổ.

Hành vi của Nông Văn N đã phạm tội *Vận chuyển hàng cấm* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó, cần có hình thức xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2.3]. Xét nhân thân của bị cáo Nông Văn N chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức rõ hành vi *Vận chuyển pháo nổ* là loại hàng mà pháp luật nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng do thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố ý thực hiện tội phạm.

[2.4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo..

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, bị cáo là lao động duy nhất (có bố mẹ mắc bệnh hiểm nghèo). Bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2.5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6]. Đối với bà Triệu Thị L, quá trình điều tra, đấu tranh bà L không thừa nhận có hành vi mua bán pháo, khám xét nơi ở của L không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan nên Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý đối với bà L là phù hợp.

Đối với anh La Văn T, quá trình điều tra xác định khi bị cáo hỏi mượn xe anh T không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý đối với anh T là phù hợp.

Đối với chị Triệu Thị H, quá trình điều tra xác định khi bị cáo hỏi mượn điện thoại của chị H, chị H không biết bị cáo sử dụng điện thoại của mình vào việc phạm tội. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý đối với chị H là phù hợp.

[2.7]. Về vật chứng:

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng kèm theo sim điện thoại 0384874287 thu giữ của Nông Văn N. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này của chị Triệu Thị H. Khi chị H cho bị cáo mượn chị H không biết bị cáo sử dụng điện thoại của mình vào việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho chị H.

+ Đối với 01 túi xách vải màu xanh, có quai xách; 01 túi vải nhiều hoa tiết, có quai xách; 01 túi nilon màu đen; 01 bao tải xác rắn màu vàng cam. Tất cả các đồ vật nêu trên đều đã qua sử dụng. Xét thấy có liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 áo khoác màu đen; 01 áo ngắn tay màu trắng. Tất cả các đồ vật nêu trên đều đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo từ chối nhận lại các tài sản này. Các tài sản này giá trị không lớn do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 hộp cát tông (5,8kg pháo nổ) hiện đang lưu giữ tại kho K1B Phòng kỹ thuật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái, xét đây là vật chứng có tính chất nguy hiểm cao nên cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái xử lý tiêu hủy theo quy định.

[2.8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[2.9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội: Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn N 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nông Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Triệu Thị H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng kèm theo sim điện thoại 0384874287.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 5,8kg pháo nổ hiện đang lưu giữ tại kho K1B Phòng Kỹ thuật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái.

+ 01 áo khoác màu đen, 01 áo ngắn tay màu trắng, 01 túi xách vải màu xanh, có quai xách; 01 túi vải nhiều hoa tiết, có quai xách; 01 túi nilon màu đen; 01 bao tải xác rắn màu vàng cam. Tất cả các đồ vật nêu trên đều đã qua sử dụng.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh La Văn T) được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Chị Triệu Thị H) được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự "

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- Bị cáo, người có QL-NVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Tiến Phúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Trại giam; Công an T.P Yên Bái;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thu Hương

